TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 113/2025/HS-ST
Ngày 01/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Viết Thống.
2. Bà Châu Thị Kim Thuận.

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Mai Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Đào Anh Vũ, Kiểm sát viên.

Ngày 01/12/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 1 – Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2025/HS-ST ngày 31/10/2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2025/QĐXXST-HS ngày 18/11/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ľ Minh T, sinh ngày 30/11/1996, tại tỉnh Quãng Ngãi.

Nơi cư trú: 1 T, phường N, tỉnh Quảng Nẫi.

Nơi ở hiện tại: A Y, phường E, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Ľ Văn C, sinh năm 1970; con bà Đặng Thị Ngọc G, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/6/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Buơn Ma T1 – Trại giam S1, Cơng an tỉnh Đ; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ľ Thị Tẩy H.

Địa chỉ: Số G Y, phường E, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

Người chứng kiến: Ông Trần Hồi N.

Địa chỉ: Tổ đn phố G, phường E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Anh T2. Địa chỉ: số D Y, phường B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Xûn B. Địa chỉ: Tổ đn phố A, phường T, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Ł Minh T là người sử dụng ma túy, loại Cần sa từ đầu năm 2024. Thông qua các mối quan hệ ngoài xã hội, Ł Minh T biết đến người nam giới, tên thường gọi là T4, sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo tên "Đình Tâm", bán ma túy Cần sa. Do không có công việc ổn định nên T nảy sinh ý định mua ma túy Cần sa, từ T4 để bán thu lợi bất chính. Khoảng đầu tháng 4/2025, T sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo tên "T táo", liên hệ với T4 để hỏi mua 60 gam ma túy Cần sa thì T4 đồng ý bán và cung cấp cho T tài khoản ngn ng B1, mang tên NGUYEN THI TAM, để T chuyển tiền mua ma túy cho T4. Sau đó, T sử dụng tài khoản ngn ng V số 9367941796, mang tên LE THI THUY HONG, để chuyển số tiền 4.700.000 đồng cho T4. T cung cấp số điện thoại 0941875585 và địa chỉ nhận hàng là nề xe P tại phường B, tỉnh Đắk Lắk. Ngày hôm sau, có nhân viên của nhà xe Phương T3 gọi điện cho T đến nề xe P để nhận hàng. Sau khi nhận được gói hàng là ma túy Cần sa đã đặt mua trước đó, T mang về nhà, để cất giấu. Sau đó, T sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên "Dominic Le" đăng tải các thông tin rao bán ma túy Cần sa. Ngày 10/4/2025, T tiếp tục sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo tên "T táo", liên hệ với T4 để hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy Cần sa. T4 đồng ý bán và đề nghị T chuyển tiền mua ma túy cho T4, T sử dụng tài khoản ngn ng V số 9367941796 mang tên LE THI THUY HONG, chuyển khoản cho T4 vào số tài khoản ngn ng B1, mang tên NGUYEN THI TAM. T cung cấp số điện thoại 0941875585 và địa chỉ nhận hàng là nề xe P tại phường B, tỉnh Đắk Lắk. Sáng hôm sau, nhân viên của nhà xe Phương T3 gọi điện cho T nói T đến nề xe P để nhận hàng. T biết gói hàng đây là ma túy Cần sa đã đặt mua trước đó nên đến nhà xe nhận hàng và mang về nhà, để cất giấu. Ngày 05/6/2025, có một người nam giới, sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên "Hữu Phúc" liên hệ với T qua tài khoản mạng xã hội Facebook tên "Dominic Le" hỏi mua 1.000.000 đồng/05 gam ma túy Cần sa. T đồng ý bán và hẹn "Hữu Phúc" đến khu vực cuối đường Y, phường E, tỉnh Đắk Lắk, để giao dịch mua, bán. Sau đó, T lấy 05 gam ma túy Cần sa bỏ vào trong 05 túi nylon trong suốt, đi bộ tới trước địa chỉ A Y, phường E, tỉnh Đắk Lắk, chờ bán cho "Hữu Phúc" thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, tạm giữ toàn bộ tang vật.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm việc với Nguyễn Anh T2. Tại Cơ quan điều tra, T2 khai nhận: Ngày 13/5/2025, T2 có nhu cầu sử dụng ma túy Cần sa, nên đã điện thoại liên hệ với Ł Minh T qua số điện thoại 0941875585, hỏi mua ma túy, để về sử dụng cho bản thân. T đồng ý bán ma túy cần sa cho T2 với giá 250.000 đồng và hẹn T2 đến khu vực cây cầu ở đường Y, thuộc phường E, tỉnh Đắk Lắk, để giao dịch. Sau

khi nhận được ma túy cần sa từ T, T2 đã thanh toán tiền cho T bằng cách chuyển khoản số tiền 250.000 đồng, từ tài khoản ngn ằng V của Nguyễn Anh T2, số tài khoản 1030914532, đến số tài khoản 9367941796, ngn ằng V, mang tên LE THỊ THUY HONG.

Tại bản Kết luận giám định số 1004/KL-KTHS ngày 13/6/2025 của Phịng K - Cơng an tỉnh Đ, kết luận: Phong bì: Thảo mộc khô màu xanh bên trong 05 túi nylon được niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại Cần sa, tổng khối lượng: 5,6295 gam.

Hộp giấy: Thảo mộc khô màu xanh bên trong 33 túi nilon trong suốt đều có kích thước (8,0x5,0)cm được niêm phong, gửi giám định là ma túy loại Cần sa, tổng khối lượng: 33,5117 gam.

H1 lại đối tượng gửi giám định gồm: Khối lượng của mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 4,7414 gam thảo mộc khô màu xanh bên trong Phong bì; 31,0380 gam thảo mộc khô màu xanh bên trong Hộp giấy và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm của Bệnh viện Đa khoa tỉnh phố B, tỉnh Đắk Lắk, vào các ngày 05, 06/6/2025 xác định: Ł Minh T và Nguyễn Anh T2, đều dương tính với chất ma tuý, loại Marijuana (THC).

Tại bản Cáo trạng số: 16/CT-VKS – KV1 ngày 31/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Đắk Lắk truy tố bị cáo Ł Minh T, về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai nhận: Hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu là đúng, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến trong quá trình điều tra là khách quan, đầy đủ.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ł Minh T mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 4,7414 gam cần sa cùng bao gói (Mẫu vật còn lại sau giám định); 31,3080 gam cần sa cùng bao gói (Mẫu vật còn lại sau giám định) cùng S điện thoại 0941875585. Đây là các vật chứng của vụ án, nhưng không còn giá trị sử dụng, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động, kiểu dáng: Iphone, màu vàng, số I: 358352061199504. Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo Ł Minh T, đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên đề nghị tịch thu vào ngân sách nhà nước. Đối với 01 máy tính bảng Galaxy Tab A8, số I 351424281460672. Quá trình điều tra xác định, chiếc máy tính bảng này thuộc quyền

sở hữu hợp pháp của chị L Thị Tẩy H. Việc bị cáo L Minh T sử dụng chiếc máy tính bảng này vào việc phạm tội thì chị H không biết, nên đề nghị trả lại cho chị H nhận quản lý, sử dụng, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác xét xử và thi hành án. Đối với số tiền 250.000 đồng của bị cáo L Minh T thu lợi bất chính do phạm tội mà có, nên đề nghị truy thu vào ngân sách nhà nước.

Đối với chị L Thị Tẩy H, là người cho L Minh T mượn tài khoản ngân hàng để giao dịch chuyển khoản. Quá trình điều tra xác định, việc T sử dụng tài khoản ngân hàng V, tên tài khoản LE THI THUY HONG, số tài khoản 9367941796, để chuyển khoản tiền mua bán trái phép chất ma tuý, thì chị H không biết và không tham gia vào việc mua bán trái phép chất ma tuý của T, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị H, là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị T4 là người nhận chuyển khoản của L Minh T vào các ngày 09/4/2025 và ngày 10/4/2025. Quá trình điều tra xác định, chị T4 được một người đàn ông nhờ nhận tiền hộ thông qua tài khoản ngân hàng. Sau đó T4 đưa tiền mặt cho người đàn ông trên. Chị T4 không biết việc chuyển khoản tiền có liên quan đến mua bán trái phép chất ma tuý, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị T4, là phù hợp.

Đối với người đàn ông 02 lần bán chất ma tuý loại Cần sa cho L Minh T và người đặt mua ma túy của T vào ngày 05/6/2025. Cho đến nay, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của những người này, nên Cơ quan điều tra đã tách ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L Minh T và Nguyễn Anh T2. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý – Cơng an tỉnh Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" đối với L Minh T; ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "Phạt tiền", số tiền 1.500.000 đồng, đối với Nguyễn Anh T2, theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, là phù hợp.

Bị cáo đồng ý với lời luận tội của đại diện viện kiểm sát, không tranh luận, bào chữa, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Đắk Lắk.

Tại phần lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được hưởng các chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xét việc bị cáo Ł Minh T đã 02 lần mua ma túy, sau đó, nhiều lần bán chất ma tuý loại Cần sa cho các đối tượng nghiện. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi tàng trữ 39,1412 gam chất ma tuý loại cần sa với mục đích để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt quả tang là phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên"

[3]. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy đều thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo những trình tự, thủ tục nghiêm ngặt; mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Người nghiện ma túy là tự tàn phá sức khỏe, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân làm lây truyền các căn bệnh xã hội, trong đó có đại dịch HIV/AIDS đang là vấn nạn của toàn nhân loại. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên vào năm 2025, bị cáo Ł Minh T đã 02 lần mua ma túy, sau đó, nhiều lần bán chất ma tuý loại Cần sa cho các đối tượng nghiện. Ngoài ra, T còn có hành vi tàng trữ 39,1412 gam chất ma tuý loại cần sa với mục đích để bán, nhưng T chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt quả tang. Cho nên, đối với bị cáo cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét trong quá trình lượng hình để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 4,7414 gam cần sa cùng bao gói (Mẫu vật còn lại sau giám định); 31,3080 gam cần sa cùng bao gói (Mẫu vật còn lại sau giám định) cùng S điện thoại 0941875585. Đây là các vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động, kiểu dáng: Iphone, màu vàng, số I: 358352061199504. Đây là tài sản của bị cáo Ł Minh T, đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu vào ngân sách nhà nước. Đối với 01 máy tính bảng Galaxy Tab A8, số I 351424281460672. Quá trình điều tra xác định, chiếc máy tính bảng này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Ł Thị Tẩy H. Việc bị cáo sử dụng chiếc máy tính bảng này vào việc phạm tội thì chị H không biết, nên trả lại cho chị H nhận quản lý, sử dụng. Đối với số tiền 250.000 đồng của bị cáo Ł Minh T thu lợi bất chính do phạm tội mà có, cần truy thu vào ngân sách nhà nước.

Đối với chị Ł Thị Tẩy H, là người cho bị cáo Ł Minh T mượn tài khoản ngân hàng để giao dịch chuyển khoản. Việc bị cáo T sử dụng tài khoản Ngn ng V, tên tài khoản LE THỊ THUY HONG, số tài khoản 9367941796, để chuyển khoản tiền mua bán trái phép chất ma tuý, thì chị H không biết và không tham gia vào việc mua bán trái phép chất ma tuý của bị cáo T, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị H, là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị T4 là người nhận chuyển khoản của Ł Minh T vào các ngày 09/4/2025 và ngày 10/4/2025. Quá trình điều tra xác định, chị T4 được một người đàn ông nhờ nhận tiền hộ thông qua tài khoản ngân hàng. Sau đó T4 đưa tiền mặt cho người đàn ông trên. Chị T4 không biết việc chuyển khoản tiền có liên quan đến mua bán trái phép chất ma tuý, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị T4, là phù hợp.

Đối với người đàn ông 02 lần bán chất ma tuý loại Cần sa cho Ł Minh T và người đặt mua ma túy của T vào ngày 05/6/2025. Cho đến nay, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của những người này, nên Cơ quan điều tra đã tách ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ł Minh T và Nguyễn Anh T2. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý – Cơng an tỉnh Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" đối với Ł Minh T; ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "Phạt tiền", số tiền 1.500.000 đồng, đối với Nguyễn Anh T2, theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, là phù hợp.

Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Đắk Lắk đề nghị tại phiên tòa đối với với bị cáo là phù hợp cần chấp nhận.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ľ Minh T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Ľ Minh T 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt phạm tội quả tang ngày 05/6/2025.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì có khối lượng 4,7414 gam và toàn bộ bao gói và vật dụng đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Ľ Minh T - PC04 (phong bì)", có các chữ ký ghi tên: Nguyễn Hồn T5, Phạm Viết H2 và đóng dấu tròn màu đỏ Phịng K - Cơng an tỉnh Đ.

Mẫu vật còn lại sau giám định trong hộp giấy có khối lượng 31,3080 gam và toàn bộ bao gói và vật dụng đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 (một) hộp giấy ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Ľ Minh T - PC04 (hộp giấy)", có các chữ ký ghi tên: Nguyễn Hồn T5, Phạm Viết H2 và đóng dấu tròn màu đỏ Phịng K - Cơng an tỉnh Đ.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước của bị cáo Ľ Minh T: 01 (một) điện thoại di động, kiểu dáng Iphone, số Imei 358352061199504, mặt kính điện thoại bị vỡ, kèm sim số 0941875585 (máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong).

Trả lại cho chị Ľ Thị Tẩy H: 01 (một) máy tính bảng Galaxy Tab A8, số Imei 351424281460672 (máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong).
(Đặc điểm, khối lượng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cản sát điều tra Cơng an tỉnh Đ và Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 – Đắk Lắk ngày 07/11/2025).

Truy thu sung ngân sách nhà nước của bị cáo Ľ Minh T số tiền 250.000 đồng do thu lợi bất chính mà có.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ľ Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: - TAND tối cao; - VKSKV 1 – Đắk Lắk; - CQTHADS tỉnh Đắk Lắk ; - VKS tỉnh Đắk Lắk; - TA tỉnh Đắk Lắk; - Phòng THADSKV 1;	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa** **(đã ký)**

- Phòng hồ sơ nghiệp vụ
Công an tỉnh Đắk Lắk (PV06);
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS vụ án, VPCQ.

Lê Đình Thanh